

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HNGĐ-ST.  
Ngày 19-7-2024.  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Linh Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Hoài Hiem;

Ông Tạ Kỳ Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024; giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Hồng P, sinh năm 2000 – Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp 6, xã S N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Bị đơn:** Anh Hà Minh T, sinh năm 1994 - Xin vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố L P, phường L H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Trần Thị Hồng P trình bày:*

Chị và anh T chung sống với nhau từ năm 2021, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với cha mẹ anh T tại khu phố L P, phường L H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5-2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T ham chơi, không lo làm ăn cũng không quan tâm chăm sóc vợ con nên chị bỏ về nhà mẹ ruột tại ấp 6, xã S N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh sống và vợ chồng ly thân đến nay. Từ khi ly thân, chị và anh T không ai đặt vấn đề đoàn tụ.

Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 một con chung tên Hà Khánh D, sinh ngày 26-01-2022, hiện đang sống chung với chị P. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hà Minh T trình bày:*

Lời trình bày của anh T và chị P về thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung thống nhất nhau. Nay anh cũng đồng ý ly hôn với chị P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 một con chung tên Hà Khánh D, sinh ngày 26-01-2022, hiện đang sống chung với chị P. Khi ly hôn anh đồng ý giao cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng cháu D, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Hồng P yêu cầu được ly hôn anh Hà Minh T.

Về con chung: Giao cháu Hà Khánh D, sinh ngày 26-01-2022 cho chị Trần Thị Hồng P tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị Hồng P và bị đơn anh Hà Minh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 5-2023 đến nay mà không ai đặt vấn đề đoàn tụ. Nay chị P yêu cầu ly hôn và anh T cũng đồng ý ly hôn, nhưng cả chị P và anh T đều xin vắng mặt, không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa, chứng tỏ chị P và anh T đều không có thiện chí hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh T trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị P được ly hôn anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị P và anh T có 01 con chung là cháu Hà Khánh D, sinh ngày 26-01-2022, hiện đang sống chung với chị P. Nay chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D và anh T cũng đồng ý giao cháu D cho chị P nuôi dưỡng, nên Hội đồng xét xử giao cháu D cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ghi nhận chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Như phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án.

[6] Án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hồng P về việc yêu cầu ly hôn anh Hà Minh T.

Chị Trần Thị Hồng P được ly hôn anh Hà Minh T.

2. Về con chung: Giao cháu Hà Khánh D, sinh ngày 26-01-2022 cho chị Trần Thị Hồng P tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Trần Thị Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015280 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Báo cho chị P, anh T biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường L H;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Linh Ngọc**